

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân;

Ông Tô Đức Lộc.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lăng Văn M (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 25 tháng 9 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N1, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Chí T1 và bà Nông Thị N2; có vợ là Nông Mỹ L và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93/QĐ-XPVPHC ngày 25/9/2019 Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn phạt cảnh cáo về hành vi mua số lô, số đề, đã được xóa tiền sự, chưa bị xử lý hình sự hoặc xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Long Văn K1, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn K2, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Hà Văn H2, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn B, xã H2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Kiên T2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/10/2020, Lãng Văn M một mình đi bộ từ nhà ra cửa hàng mua bán điện thoại ở khu vực thôn T3, thị trấn N3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cầm cố chiếc điện thoại di động của bản thân được 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Sau đó, Lãng Văn M bắt xe khách đi đến ngã ba P, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm mua ma túy đem về sử dụng và bán kiếm lời. Tại ngã ba P, Lãng Văn M gặp một người đàn ông tên K3 (là biệt danh thường gọi, không biết họ, tên cụ thể), khoảng sinh năm 1972 có địa chỉ ở thôn N4, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Lãng Văn M nhờ K3 đi mua ma túy và đưa cho K3 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng bao gồm cả tiền mua ma túy và tiền công cho K3. K3 nhận tiền và đi khoảng 40 phút quay lại đưa cho Lãng Văn M 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có gói giấy kẻ bọc 01 (một) cục ma túy Heroine; khi Lãng Văn M hỏi thì K3 bảo mua của “T5 mủn” ở ngã ba P, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Lãng Văn M cầm túi nilon chứa ma túy cất vào túi quần và đi vào cửa hàng tạp hóa gần đó mua ống hút nhựa rồi bắt xe khách về nhà. Tại nhà, Lãng Văn M dùng kéo có cán màu vàng cắt các ống hút thành các mẫu ống hút dài khoảng 1,5cm, nghiền cục ma túy ra chia vào các mẫu ống hút đã cắt sẵn rồi dùng lửa hàn hai đầu lại, được tổng cộng 63 (sáu mươi ba) gói nhỏ. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Lãng Văn M đem tất cả số ma túy vừa chia được cho vào một túi nilon màu trắng rồi cất vào vỏ bao thuốc lá màu vàng để trong túi quần bên trái, đằng trước đang mặc trên người rồi đi đến khu nhà hoang thuộc thôn T6, thị trấn N3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với mục đích bán ma túy kiếm lời. Tại ngôi nhà hoang, Lãng Văn M gặp Long Văn K1 (địa chỉ: Thôn K2, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) và Hà Văn H2 (địa chỉ: Thôn B, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn). Lãng Văn M bán cho Long Văn K1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; Long Văn K1 và Hà Văn H2 cùng nhau sử dụng ngay tại ngôi nhà hoang. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Thu giữ của Lãng Văn M: 01 (một) vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 62 (sáu mươi hai) gói nhựa (03 gói màu trắng, 09 gói màu vàng, 50 gói màu tím), trong mỗi gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT LÃNG VĂN M”; 100.000 (một trăm nghìn) đồng được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “TIỀN LÃNG VĂN M”.

Thu giữ của Long Văn K1 01 (một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng; thu giữ của Hà Văn H2 01 (một) bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; thu giữ tại nền đất vị trí Hà Văn H2 và Long Văn K1 ngồi tụm lại 01 (một) gói nhựa màu tím đã bị mở tương đồng với vỏ gói ma túy của Lãng Văn M, được niêm phong trong một

phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “TANG VẬT H2 K1”.

Cùng ngày 17/10/2020, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lăng Văn M thu giữ 01 (một) chiếc kéo có tay cầm màu vàng, dài 21cm.

Tại Kết luận giám định số 301/KL-PC09, ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1/ Phong bì thư có chữ “QT LĂNG VĂN M”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,913 gam (đã trừ bì).

2/ Phong bì thư có chữ “TANG VẬT H2 K1”: Gói nhựa màu tím gửi giám định, không tìm thấy chất ma túy trong mẫu vật.

Tại Kết luận giám định số 376/KLGD-PC09, ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 100.000 (một trăm nghìn) đồng trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Quá trình điều tra Long Văn K1 và Hà Văn H2 đều khai nhận: Ngày 17/10/2020, Long Văn K1 và Hà Văn H2 mỗi người góp 50.000 (năm mươi nghìn) đồng được 100.000 (một trăm nghìn) đồng; khi góp tiền Lăng Văn M không biết. Sau đó, Long Văn K1 cầm tiền mua với Lăng Văn M 01 (một) gói ma túy với giá là 100.000 (một trăm nghìn) đồng, rồi cả hai cùng nhau sử dụng hết; đối với 02 (hai) chiếc bật lửa bị thu giữ đã không còn sử dụng được nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lăng Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố, vì muốn có tiền tiêu sài và có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã mua ma túy về chia nhỏ để bán cho các những người nghiện, bị cáo thừa nhận bản thân đã vi phạm pháp luật.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, Long Văn K1 và Hà Văn H2 đều có ý kiến giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lăng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Lăng Văn M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) vỏ bao thuốc lá

đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc kéo, 02 (hai) chiếc bật lửa; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 17/10/2020, Lãng Văn M đã sử dụng 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng đi mua ma túy về chia nhỏ được 63 (sáu mươi ba) gói để sử dụng và bán kiếm lời. Lãng Văn M đã bán cho Long Văn K1 được 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ của Lãng Văn M 62 (sáu mươi hai) gói ma túy có khối lượng 1,913 gam Heroine (đã trừ bì). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lãng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được xóa tiền sự. Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2010 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 25/12/2020 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy; bị cáo đứng tên đăng ký quyền sử dụng 21 thửa đất, đều là đất nông nghiệp do ông cha để lại, bị cáo đại diện hộ gia đình đứng tên; bố mẹ và vợ bị cáo đều làm ruộng, canh tác trên các thửa đất này; vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư, toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “TANG VẬT H2 K1”; 01 (một) vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc bật lửa, 01 (một) chiếc kéo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng của bị cáo Lăng Văn M do phạm tội mà có.

[10] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông tên K3 khoảng sinh năm 1972 đã đi mua ma túy cho Lăng Văn M; cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra trên địa bàn thôn N4, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có một người tên là Nông Viết K3, sinh năm 1967, cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất nhưng không phải là người đã đi mua ma túy cho Lăng Văn M nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với người đàn ông tên T5 mún theo lời khai của Lăng Văn M là người đã bán ma túy cho K3; do không có đầy đủ thông tin nên cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[13] Đối với Long Văn K1 và Hà Văn H2 là những người nghiện đã góp tiền để Long Văn K1 mua ma túy với Lăng Văn M, quá trình điều tra không thu giữ được số ma túy Long Văn K1 đã mua nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tách hồ sơ chuyển đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để quản lý theo quy định.

[14] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lăng Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng;

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định được để trong 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “QT LĂNG VĂN M” và toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “TANG VẬT H2 K1”.

- 01 (một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Long Văn K1;

- 01 (một) bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng thu giữ của Hà Văn H2;

- 01 (một) chiếc kéo có tay cầm màu vàng, chiều dài 21cm, thu giữ của Lăng Văn M.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng, tạm giữ của Lăng Văn M, được để trong 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “TIỀN LĂNG VĂN M”.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V,

tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/01/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lăng Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. LSơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ đến VA;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh